TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 12/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Vân Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Hoàng Thanh Tâm. Ông Nguyễn Trọng Vinh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** anh Nguyễn Phi Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình D - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 212/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài B, sinh năm 1996 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khu D, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: nhân viên; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Ngọc Nguyên s năm: 1969 và bà Nguyễn Thị H sinh năm: 1972; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Hoài B bị tạm giữ từ ngày 03/3/2023 đến ngày 12/3/2023, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Người làm chứng:

1. Anh Tô Nguyễn Nhật H1, sinh năm 1993. Địa chỉ: E N, khu phố D, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1998. Địa chỉ: I T, khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài B bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 01/2023, loại ma túy mà B sử dụng là ma túy tổng hợp dạng khay và thuốc lắc, có mối quan hệ bạn bè với Tô Nguyễn Nhật H1, sinh năm 1993, ngụ tại khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai và Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1998, ngụ tại ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Vào khoảng 22h30 ngày 02/03/2023, sau khi nhậu cùng bạn tại quán M, thuộc khu phố F, phường X, thành phố L, B, H1, N đến thuê phòng 206, Khách sạn H2, thuộc khu phố D, phường X, thành phố L thuê phòng để ngủ lại. Do có ý định sử dụng ma túy nên khi đi đến khách sạn B mang theo 01 túi xách bên trong có chứa loa, đèn và ống hút quấn bằng tờ 20.000 đồng. Nằm được một lúc, B thấy H1 và N đã ngủ nên gọi điện thoại đến số 0794.444.013 gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 01 viên thuốc lắc và 01 bịch ma túy khay với số tiền 3.600.000 đồng và yêu cầu mang ma túy đến giao cho B tại khách sạn H2. Sau đó, B điện thoại rủ Nguyễn Thị Thu T (là tiếp viên tự do) đến khách sạn để cùng B sử dụng ma túy, T đồng ý. Tiếp đến, B lấy loa, đèn từ trong túi xách đặt lên bàn giữa 02 giường và ngồi đợi.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, có 01 người đàn ông mang đến giao cho B 01 bịch ma túy khay và 01 viên thuốc lắc, B hẹn ngày hôm sau trả tiền bằng hình thức chuyển khoản, người này đồng ý và gửi cho B số tài khoản 7686868168 của ngân hàng M1 qua tin nhắn điện thoại.

Khoảng 15 phút sau T đến, B đưa cho T uống ½ viên thuốc lắc, B uống ½ viên thuốc lắc, B mở nhạc và đèn lên để tạo thêm hưng phấn. Tiếp đó, B lấy bịch ma túy khay đổ ra đĩa sứ tròn, màu trắng (đĩa dùng để úp ly uống nước, có sẵn trong phòng 206) nấu lên; lấy thẻ nhựa màu vàng (thẻ khám bệnh của B, có tên Nguyễn Hoài B) cà nhuyễn, kẻ đường; lấy ống hút được quấn bằng tờ tiền 20.000 đồng (đã được quấn sẵn, để trong túi xách chứa loa), sau đó B và T bắt đầu sử dụng ma túy khay.

Đến khoảng 03 giờ ngày 03/03/2023, Công an thành phố L đến kiểm tra hành chính thì phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Kết luận giám định số 451/KL-KTHS ngày 13/03/2023, Phòng K Công an tỉnh Đ xác định chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định (số chất bột màu trắng thu giữ trên đĩa sứ trong phòng 206) là ma túy, khối lượng 0,3529 gam, loại Ketamine.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 (một) phong bì niêm phong số 451/KL-KTHS ngày 13/03/2023 của phòng K Công an tỉnh Đ bên trong có 0,2846 gam ketamin (ma túy sau giám định); 01 (một) đĩa sứ tròn, màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu vàng, hình chữ nhật có tên Nguyễn Hoài B; 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 14 Pro, màu trắng, số sim 0988.343.375; 01 (một) loa nghe nhạc màu đen; 01 (một) đèn nháy lazer; 01 (một) tờ tiền quấn tròn mệnh giá 20.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 196/CT-VKS-LK ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo Nguyễn Hoài Bảo về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên toà, giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đĩa sứ tròn, màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu vàng, hình chữ nhật có tên Nguyễn Hoài B;

Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 14 Pro, màu trắng, số sim 0988.343.375; 01 (một) loa nghe nhạc màu đen; 01 (một) đèn nháy lazer; 01 (một) tờ tiền quấn tròn mệnh giá 20.000 đồng.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài B khai nhận hành vi phạm tội phù hợp các tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, qua đó xác định được: để tổ chức sử dụng ma túy trái phép, ngày 02/3/2023 B mang theo 01 túi xách bên trong có chứa loa, đèn và ống hút quấn bằng tờ 20.000 đồng đến khách sạn H3, sau đó B điện thoại cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch để mua ma túy và điện thoại rủ Nguyễn Thị Thu T đến cùng sử dụng ma túy với B thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Nguyễn Hoài B đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước. Ma túy là chất độc hại, gây nghiện, người sử dụng sẽ ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người biết chấp hành pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện ra vụ án Võ Thị Việt T1 cùng đồng phạm. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, có cha, mẹ là người có công với Nhà nước được tặng thưởng nhiều giấy khen, bằng khen, bản thân bị cáo cũng có đóng góp làm từ thiện tại địa phương là những tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hoài B có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng liền kề cho bị cáo B.

[5] Về xử lý vật chứng:

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) đĩa sứ tròn, màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu vàng, hình chữ nhật có tên Nguyễn Hoài B;

Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 14 Pro, màu trắng, số sim 0988.343.375; 01 (một) loa nghe nhạc màu đen; 01 (một) đèn nháy lazer; 01 (một) tờ tiền quấn tròn mệnh giá 20.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài B phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được cấn trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/3/2023 đến ngày 12/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong theo phong bì niêm phong số 451/KL-KTHS ngày 13/03/2023 của phòng K Công an tỉnh Đ; 01 (một) đĩa sứ tròn, màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu vàng, hình chữ nhật có tên Nguyễn Hoài B;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 14 Pro, màu trắng, số sim 0988.343.375; 01 (một) loa nghe nhạc màu đen; 01 (một) đèn nháy lazer; 01 (một) tờ tiền quấn tròn mệnh giá 20.000 đồng.

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HĐXX SƠ THẨM **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- THADS TP. Long Khánh;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Vân Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Ngọc Nguyễn Trọng Vinh Nguyễn Thị Mai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tùng Nguyễn Thị Mỹ Hương Nguyễn Thị Mai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Nam Nguyễn Thị Diệu Hiền Nguyễn Thị Mai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ